

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM
Số: 29 /TBHH-TCTBĐATHHMN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 26 tháng 01 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI

Thiết lập mới các phao báo hiệu hàng hải số “25”, “26”, “29”, “30”, “37”, “38”, “43”, “46”, “52” Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu

TVH - 03 - 2024

- Vùng biển: Tỉnh Trà Vinh

- Luồng hàng hải: Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu

- Tên báo hiệu: Phao báo hiệu hàng hải số “25”, “26”, “29”, “30”, “37”, “38”, “43”, “46”, “52”

Căn cứ Đơn đề nghị số 37/ĐĐN-BQLDAHMMN ngày 24/01/2024; số 41/ĐĐN-BQLDAHMMN ngày 25/01/2024 của Ban quản lý dự án hàng hải miền Nam⁽¹⁾ về việc đề nghị công bố thông báo hàng hải thiết lập phao báo hiệu hàng hải dự án Nâng cấp hệ thống báo hiệu hàng hải luồng cho tàu biển trọng tải lớn vào Sông Hậu.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về việc thiết lập mới các phao báo hiệu hàng hải số “25”, “26”, “29”, “30”, “37”, “38”, “43”, “46”, “52” Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu với những đặc tính nhận biết như sau:

- Vị trí thiết lập báo hiệu: Luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu (đoạn Quan Chánh Bồ).

- Tọa độ địa lý:

Tên phao báo hiệu	Hệ VN-2000		Hệ WGS-84	
	Vĩ độ	Kinh độ	Vĩ độ	Kinh độ
“25”	09°37’55,5”N	106°24’30,2”E	09°37’51,8”N	106°24’36,6”E
“26”	09°37’33,9”N	106°26’37,3”E	09°37’30,2”N	106°26’43,7”E
“29”	09°37’54,9”N	106°23’24,4”E	09°37’51,2”N	106°23’30,8”E
“30”	09°37’43,5”N	106°25’32,9”E	09°37’39,8”N	106°25’39,3”E
“37”	09°37’21,2”N	106°20’23,5”E	09°37’17,6”N	106°20’29,9”E
“38”	09°37’40,6”N	106°22’25,5”E	09°37’36,9”N	106°22’31,9”E
“43”	09°37’02,5”N	106°18’43,2”E	09°36’58,8”N	106°18’49,7”E
“46”	09°37’10,7”N	106°19’45,1”E	09°37’07,1”N	106°19’51,5”E
“52”	09°36’49,7”N	106°17’52,2”E	09°36’46,0”N	106°17’58,6”E

1. Báo hiệu thị giác

1.1. Phao “25”, “29”, “37”, “43”

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía phải, tàu thuyền được phép hành trình ở phía trái của báo hiệu.

a. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Hình tháp lưới;
- Loại phao: Đường kính 2,0 m; Phao “25” là 2,09 m;
- Chiều cao toàn bộ: 4,67 m tính đến mực nước; Phao “25” là 3,07 m;
- Màu sắc: Toàn thân màu xanh lục;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình nón màu xanh lục, đỉnh hướng lên trên;
- Số hiệu: “25”, “29”, “37”, “43” màu trắng;

b. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng xanh lục, chớp đơn, chu kỳ 3,0 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360° ;
- Chiều cao tâm sáng: 3,58 m tính đến mực nước; Phao “25” là 2,29 m;
- Tầm hiệu lực: 2,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T = 0,74$.

1.2. Phao “26”, “30”, “38”, “46”, “52”

- Tác dụng: Báo hiệu giới hạn luồng về phía trái; tàu thuyền được phép hành trình ở phía phải của phao báo hiệu.

a. Đặc tính nhận biết ban ngày

- Hình dạng: Hình tháp;
- Loại phao: Đường kính 2,0 m; Phao “52” là 2,09 m;
- Chiều cao toàn bộ: 4,67 m tính đến mực nước; Phao “52” là 3,07 m;
- Màu sắc: Toàn thân màu đỏ;
- Dấu hiệu đỉnh: Một hình trụ màu đỏ;
- Số hiệu: “26”, “30”, “38”, “46”, “52”, màu trắng;

b. Đặc tính nhận biết ban đêm

- Đặc tính ánh sáng: Ánh sáng đỏ, chớp đơn, chu kỳ 3,0 giây;
- Phạm vi chiếu sáng: 360° ;
- Chiều cao tâm sáng: 3,58 - 3,69 m tính đến mực nước; Phao “52” là 2,29 m;
- Tầm hiệu lực: 2,0 – 5,0 hải lý với hệ số truyền quang của khí quyển $T = 0,74$.

2. Báo hiệu vô tuyến điện (Báo hiệu AIS “thực”)

- Tọa độ và mã nhận dạng:

Tên báo hiệu	Hệ WGS-84		Mã nhận dạng
	Vĩ độ	Kinh độ	
“26”	09°37’30,2”N	106°26’43,7”E	995741041
“38”	09°37’36,9”N	106°22’31,9”E	995741042

- Loại báo hiệu hàng hải: Báo hiệu hàng hải AIS “thực”;
- Dải tần số hoạt động: 161,975 Mhz - 162,025 Mhz;
- Số hiệu: “BUOY SH26”, “BUOY SH38”;



- Tần suất phát thông tin: liên tục 24/7;
- Tầm hiệu lực: 5,0 hải lý;
- Thông tin truyền phát về báo hiệu hàng hải: Bức điện số 21, 6 thông tin về tên, vị trí, tác dụng của báo hiệu, trạng thái hoạt động của đèn báo hiệu hàng hải.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Các phương tiện hành trình trên tuyến luồng hàng hải cho tàu biển trọng tải lớn vào sông Hậu theo hướng dẫn của hệ thống báo hiệu hàng hải và chấp hành chỉ dẫn của Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ để đảm bảo an toàn hàng hải. /.

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải Cần Thơ;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu Tân Cảng;
- Cty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải khu vực V;
- Cty TNHH MTV TT Điện tử Hàng hải Việt Nam;
- Lãnh đạo Tổng công ty BĐATHH miền Nam;
- Website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT, HTQT&QLHT; BQLDAHMMN;
- Lưu VT-VP, P.ATHHBình.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**



Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

- | | |
|--|--|
| 1 Bộ Tư lệnh Hải quân | 10 Cty CP Vận tải và thuê tàu biển VN (Vitranschart) |
| 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển | 11 Cty CP Vận Tải & Cung ứng Xăng Dầu Đường Bi |
| 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam | 12 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn) |
| 4 Chi Cục Đường thủy nội địa KV III | 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip) |
| 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam | 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam (VOSCO) |
| - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP) | 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP |
| - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC) | 16 Trường Đại học GTVT TP.HCM |
| - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP) | 17 Trường Cao đẳng Hàng Hải II |
| - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans) | 18 Cty CP Cảng Sài Gòn |
| - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping) | 19 Đài tiếng nói nhân dân Tp. Hồ Chí Minh |
| - Trung tâm Ứng phó Sự cố tràn dầu khu vực miền Nam | 20 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh |
| 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) | 21 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng |
| 7 Cty CP Vận tải Xăng dầu VITACO | 22 Bộ đội Biên phòng tỉnh Trà Vinh |
| 8 Cty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex | 23 Sở GTVT tỉnh Trà Vinh |
| 9 Tổng Cty Hàng hải Việt Nam (Vinalines) | 24 Sở NN&PTNT tỉnh Trà Vinh |
| - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO) | 25 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam |
| - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container) | 26 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam |
| - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC) | 27 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Tây Nam Bộ |
| - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE) | 28 Ban quản lý dự án hàng hải miền Nam |
| - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế | |
| - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang | |
| - Cty Vận tải Biển Bắc | |

(¹) Tổ chức cung cấp số liệu, thông tin phục vụ việc công bố thông báo hàng hải chịu trách nhiệm trước pháp luật về sự chính xác của số liệu, thông tin mình cung cấp theo khoản 3, điều 47, Nghị định số 58/2017/NĐ-CP.